

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ JÚT
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2024/HNGĐ-ST

Ngày 18/09/2024

“V/v ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Luân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hồng và bà Phạm Thị Thơm;

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Thu Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huyền Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 13/2024/TLST-HN&GD, ngày 18 tháng 01 năm 2024 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2024/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 07 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 20/2024/QĐST- HN&GD ngày 19/08/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, giữa các đương sự;

Nguyên đơn: Anh Lương Văn C, sinh năm 1983 – có mặt;

Địa chỉ: Thôn 04, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

Bị đơn: Chị Triệu Thị T, sinh năm 1991 – vắng mặt lần 2;

Địa chỉ: Thôn 04, xã Tr, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày: Anh C và chị T đăng ký kết hôn vào năm 2011 tại UBND xã C, huyện C. Việc kết hôn là tự nguyện, không ai ép buộc. Quá trình chung sống anh C và chị T chưa có con chung. Hai vợ chồng sống với nhau được khoảng thời gian 03 tháng thì chị T xin phép về quê chơi. Sau khi chị T về quê chơi thì không quay về chung sống với anh C nữa và bỏ đi biệt tích từ đó cho đến nay không liên lạc gì với anh C và anh cũng đã tìm mọi cách nhưng không liên lạc được. Đồng thời anh C đã đăng tin tìm kiếm trên phương

tiện thông tin đại chúng nhưng không có kết quả và cũng không có tin tức gì của chị T. Đến khoảng tháng 10/2022, anh có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút tuyên bố chị T mất tích. Ngày 14/10/2022, Tòa án nhân dân huyện Cư Jút đã thụ lý việc dân sự của anh C. Tại quyết định việc dân sự số 01/2023/QĐST-VDS ngày 24/03/2023 v/v “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút đã tuyên bố một người mất tích đối với chị T.

Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, không còn quan tâm chăm sóc nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, chị T cũng đã bỏ đi biệt tích. Nên anh C làm đơn khởi kiện ra Tòa án nhân dân huyện Cư Jút để giải quyết việc ly hôn. Nay anh yêu cầu Tòa án giải quyết như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh C xin được ly hôn với chị T.

Về con chung: Chưa có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đối với bị đơn. Tuy nhiên bị đơn không có mặt theo giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, và hòa giải. Vì vậy, Tòa án không tiến hành lấy lời khai được với bị đơn, không tiến hành hòa giải được giữa các đương sự với nhau. Nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo đúng quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút có quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, sự tuân theo pháp luật của những người tham gia tố tụng và nội dung vụ án:

- Về tố tụng:

+ Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

+ Về người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã nghiêm túc thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng không chấp hành giấy triệu tập, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần lần 1 và lần 2, phiên tòa lần thứ nhất và lần 2 bị đơn đều vắng mặt không có lý do, tuy nhiên Thẩm phán đã tiến hành lập biên bản và làm các thủ tục đúng theo quy định của pháp luật nên về hình thức tố tụng Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút xét thấy đảm bảo đầy đủ và hợp pháp.

- Về nội dung: Cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Anh C được ly hôn với chị T.

Về con chung: Anh C và chị T chưa có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp: Anh Lương Văn C yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Cư Jút giải quyết việc ly hôn với chị Triệu Thị T, bị đơn có nơi có cư trú tại thôn 04, xã Tr, huyện C nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Quan hệ pháp luật tranh chấp là “Ly hôn”.

[2] Về chấp hành pháp luật của đương sự: Quá trình giải quyết vụ án Toà án đã tổng đạt hợp lệ đúng theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Tố tụng dân sự để thông báo thụ lý vụ án, triệu tập đương sự và các văn bản tố tụng khác cho đương sự. Nguyên đơn chấp hành tốt. Bị đơn không chấp hành, mặc dù đã được Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng bị đơn vắng mặt nên tại phiên tòa ngày 19/8/2024 HĐXX đã hoãn phiên tòa lần thứ nhất theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của BLTTDS. Quyết định hoãn phiên toà có thông báo thời gian mở lại phiên toà đã tổng đạt hợp lệ cho các đương sự nhưng bị đơn vẫn vắng mặt tại phiên toà lần thứ hai. Việc bị đơn không chấp hành pháp luật được coi tự ý từ bỏ quyền được tham gia tố tụng, quyền tự bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình quy định tại Điều 6, Điều 72 của BLTTDS.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Văn C và chị Triệu Thị T kết hôn từ năm 2011 tại UBND xã C, huyện C, việc kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp, kết hôn đúng theo quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình. Xét yêu cầu ly hôn: Năm 2011 anh C và chị T kết hôn. Tuy nhiên, trong cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc, hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, không còn quan tâm chăm sóc nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh C và chị T sống với nhau được một thời gian thì chị T bỏ nhà đi biệt tích từ đó cho đến nay không có tin tức gì. Anh C cũng đã đăng thông báo tìm kiếm trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng cũng không có tin tức gì của chị T. Tại quyết định giải quyết việc dân sự số 01/2023/QĐST-VDS ngày 24/03/2023 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút v/v “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” Tòa án đã tuyên bố mất tích đối với chị T.

Trong quan hệ hôn nhân phải dựa trên tình cảm, tình yêu thương, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện công việc trong gia đình. Tuy nhiên, chị T tự ý bỏ nhà ra đi, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, hiện nay anh C không còn tình cảm đối với chị T. Hội đồng xét xử thấy yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là có cơ sở nên cần chấp nhận.

[3.2] Về con chung: Quá trình chung sống anh C và chị T chưa có con chung.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không có yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[4] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và phát biểu quan điểm về đường lối xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 143; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 51; Điều 53; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lường Văn C.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lường Văn C được ly hôn với chị Triệu Thị T.
2. Về con chung: Chưa có con chung.
3. Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.
4. Về án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng. Buộc anh Lường Văn C phải chịu toàn bộ, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông theo biên lai số 0000253 ngày 15/01/2024.
5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Chi cục THA huyện Cư Jút;
- UBND xã C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Bá Luân

